TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **111**/2024/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 10 tháng 07 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 289/2024/TLST- DS ngày 14/6/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị B**, sinh năm 1962; Trú tại: Số A, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị C**; sinh năm 1966; Trú tại: Số B, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre..

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm trả cho bà Huỳnh Thị B số tiền là 175.000.000 (Một trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng; ghi nhận bà Huỳnh Thị B tự nguyện không yêu cầu tính lãi. Thời gian trả: Bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm trả cho bà Huỳnh Thị B mỗi tháng là 2.000.000 (Hai triệu) đồng, bắt đầu từ ngày 02/8/2024 cho đến khi trả hết nợ.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 175.000.000 đồng x 2,5% = 4.375.000 đồng, mỗi bên đương sự chịu ½ án phí, cụ thể:

+ Bà Huỳnh Thị B là người cao tuổi, được miễn án phí

+ Bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí là 2.187.500 (Hai triệu một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền